

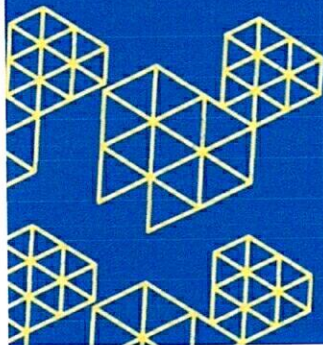


BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021

Annual Report



Tâm sáng với việc - Tận tụy với nghề

## NỘI DUNG BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

<b>THÔNGIỆP CỦA LÃNH ĐẠO CÔNG TY</b>		Page 2
<b>THÔNG TIN CHUNG</b>	Thông tin khái quát	Page 4
	Quá trình hình thành và phát triển	4
	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.	7
	Định hướng phát triển	11
	Các rủi ro	12
<b>TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM</b>	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	Page 13
	Tổ chức và nhân sự	29
	Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án	32
	Tình hình tài chính	32
	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	34
<b>BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC</b>	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	Page 36
	Tình hình tài chính	37
	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	38
	Kế hoạch phát triển trong tương lai	40
<b>ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</b>	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty	Page 41
	Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc Công ty	42
	Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	43
<b>QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>	Hội đồng quản trị	Page 45
	Ban kiểm soát	46
	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.	47
<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>	Ý kiến kiểm toán	Page 48
	Báo cáo tài chính được kiểm toán.	48

## THÔNGIỆP CỦA LÃNH ĐẠO CÔNG TY.

### ***Kính gửi: Quý khách hàng, Quý cổ đông!***

Năm 2021 là một năm đầy thách thức với kinh tế Việt Nam năm đầu thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và các kế hoạch 5 năm 2021-2025 trong bối cảnh đất nước gặp nhiều khó khăn, chịu ảnh hưởng rất nặng nề của đại dịch Covid - 19 nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài để phòng chống dịch bệnh.

Trong khi nền kinh tế trong Việt Nam gặp nhiều khó khăn thì ngành than năm 2021 lại đạt được kết quả rất ấn tượng. Kết thúc năm 2021, TKV đã khai thác 40,2 triệu tấn than, tăng 7% so với năm 2020. Tiêu thụ gần 45 triệu tấn, tăng 6%; trong đó, tiêu thụ trong nước đạt gần 43 triệu tấn, tăng 4% và xuất khẩu 1,7 triệu tấn than, tăng 192%; sản xuất 1,43 triệu tấn alumin và tiêu thụ 1,45 triệu tấn; khai thác 99,6 nghìn tấn tinh quặng đồng; điện sản xuất được 10,5 tỷ kwh, đạt 105% kế hoạch năm. Lương bình quân đạt 12,97 triệu đồng/người/tháng.

Là một đơn vị hậu cần của TKV, năm 2021 Công ty cổ phần Vật tư-TKV (MTS) hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu, lợi nhuận theo kế hoạch, tiếp tục thực hiện mục tiêu hướng tới sự ổn định và đảm bảo lợi nhuận, cổ tức của cổ đông, việc làm và thu nhập người lao động, tiếp tục khẳng định vị thế và uy tín trên thị trường trong và ngoài ngành than.

Trong năm 2021, MTS vinh dự lần thứ 15 liên tiếp được đứng trong Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam trên Bảng xếp hạng VNR500, dựa trên tiêu chí chủ yếu là tổng doanh thu, ngoài ra còn có các tiêu chí khác như: lợi nhuận, tốc độ tăng trưởng, lao động, tài sản, uy tín truyền thông... Kết thúc năm 2021 MTS đạt tổng doanh thu thuần là 3.946.823 triệu đồng, tổng lợi nhuận trước thuế là 21.522 triệu đồng, tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến 7%.

Năm 2022 dự báo nhu cầu thị trường tiêu thụ than, khoáng sản trong nước tăng cao, MTS tiếp tục đặt ra các mục tiêu phù hợp và thách thức liên quan đến quản trị Công ty. Với định hướng nhất quán về chiến lược “Phát triển- An toàn -Hiệu quả”, phương châm hành động “Tâm sáng với việc, Tận tụy với nghề” - “Muốn thành công,

Phải quyết liệt”; Lãnh đạo MTS đã kêu gọi, động viên toàn bộ hệ thống phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo, triển khai quyết liệt, đồng bộ, phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Thay mặt MTS, Ban lãnh đạo Công ty xin trân trọng gửi lời cảm ơn đến Quý khách hàng, Quý cổ đông, các đối tác đã tin tưởng và ủng hộ MTS trong suốt thời gian qua. Chúng tôi tin rằng với những nỗ lực của chúng ta, MTS sẽ hoàn thành xuất sắc các mục tiêu năm 2022 và hướng tới các mục tiêu chiến lược trong những năm tới.

Hạ Long, ngày 15 tháng 03 năm 2022.

**BAN LÃNH ĐẠO CÔNG TY**

**TRÂN TRỌNG!**

## I. THÔNG TIN CHUNG.

### 1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần Vật tư-TKV;
- Tên viết tắt : MTS.
- Logo:



- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5700100707 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp lần thứ 11 ngày 04 tháng 11 năm 2020.

- Vốn điều lệ : 150.000.000.000 (Một trăm năm mươi tỷ) đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 150.000.000.000 đồng.

- Địa chỉ:

✓ Trụ sở chính : Tổ 1-Khu 2-Phường Hồng Hà-TP Hạ Long-Tỉnh Quảng Ninh.

✓ Điện thoại : 0203 3695 899.

Fax: 0203 3634 899.

✓ Website : <http://vmts.vn>.

Email: [mts@vmts.vn](mailto:mts@vmts.vn).

- Mã chứng khoán: MTS.

### 2. Quá trình hình thành và phát triển:

\* Quá trình hình thành và phát triển:

- Ngày thành lập : 01/8/1960.
- Ngày niêm yết : Công ty đã đăng ký giao dịch trên UPCOM.

\* Các sự kiện khác:

- Ngày 01/8/1960:** Thành lập Xí nghiệp Vật tư, Vận tải và Xếp dỡ thuộc Công ty Than Cẩm Phả.
- Tháng 5/1996:** Thành lập Công ty Vật tư, Vận tải và Xếp dỡ là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than và Khoáng sản Việt Nam(Vinacomin), trên cơ sở nâng cấp Xí nghiệp Vật tư, Vận tải và Xếp dỡ thuộc Công ty Than Cẩm Phả.
- Ngày 08/11/2006:** Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam có Quyết định số 2467/QĐ-HĐQT về việc đổi tên Công ty Vật tư, Vận tải và Xếp dỡ thành Công ty Vật tư, Vận tải và Xếp dỡ - TKV. Theo Quyết định số 3127/QĐ-BCT ngày 15/06/2010 của Bộ trưởng Bộ Công thương, Công ty chuyển sang mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam(Vinacomin).
- Ngày 03/04/2013:** Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam có Quyết định số 526/QĐ - Vinacomin về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Vật tư, Vận tải và Xếp dỡ - Vinacomin.
- Ngày 15/4/2014:** Diễn ra Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Công ty cổ phần Vật tư - TKV.
- Ngày 01/05/2014:** Chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần với vốn điều lệ 150 tỷ, tên giao dịch Công ty cổ phần Vật tư-TKV.
- Ngày 13/12/2016:** Đã đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty, bao gồm:

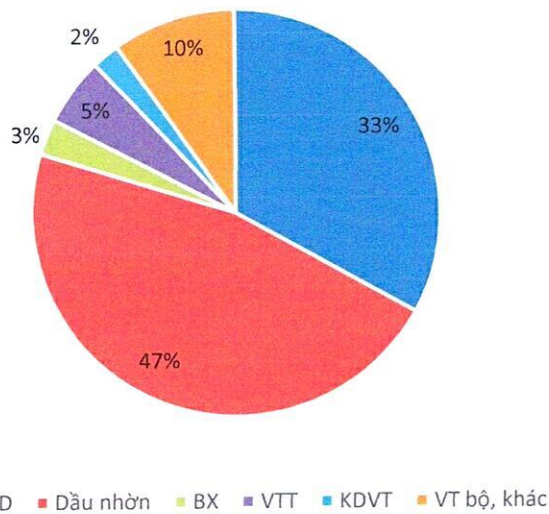
- ❖ Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)( 3315);
- ❖ Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp ( 0210 );
- ❖ Xây dựng nhà để ở ( 4101);
- ❖ Xây dựng nhà không để ở ( 4102);
- ❖ Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (4610)
- ❖ Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) (1392);
- ❖ May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)(1410);

- ❖ Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (4711)
- ❖ Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (4719)
- ❖ Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (7120)
- ❖ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Mã ngành: 4659)
- ❖ Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh ( 4730);
- ❖ Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu ( 2029);
- ❖ Đóng tàu và cấu kiện nổi ( 3011 );
- ❖ Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa ( 5022 );
- ❖ Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (4933 );
- ❖ Bốc xếp hàng hóa ( 5224 );
- ❖ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải ( 5229 );
- ❖ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy ( 5222 );
- ❖ Nuôi trồng thủy sản biển ( 0321 );
- ❖ Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng ( 4663 );
- ❖ Chuẩn bị mặt bằng ( 4312 );
- ❖ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê ( 6810 );
- ❖ Dịch vụ lưu trú ngắn ngày ( 5510 );
- ❖ Quảng cáo ( 7310 )
- ❖ Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (7320)
- ❖ Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (4530)
- ❖ Bán buôn tổng hợp ( 4690 );
- ❖ Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan ( 4661 ) ;
- ❖ Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (5621 )
- ❖ Sửa chữa máy móc thiết bị (3312)
- ❖ Sửa chữa thiết bị điện (3314)
- ❖ Tư vấn máy tính và quản trị hệ thống máy vi tính (6202)
- ❖ Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính (6209)

- Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu:

- ❖ Dầu nhờn Cominlub
- ❖ Sản phẩm ống gió lò và bảo hộ lao động
- ❖ Dịch vụ bốc xếp, vận chuyển Than
- ❖ Dịch vụ cung ứng vật tư, xăng dầu.

### CƠ CẤU GIÁ TRỊ SẢN XUẤT THEO NGÀNH HOẠT ĐỘNG 2021



- Địa bàn kinh doanh: Toàn quốc. Trong đó địa bàn lớn nhất bao gồm: Cẩm Phả, Hạ Long, Hà Nội, Thái Nguyên...

#### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

**\* MÔ HÌNH QUẢN TRỊ: CÔNG TY CỔ PHẦN.**

##### - Ban lãnh đạo điều hành:

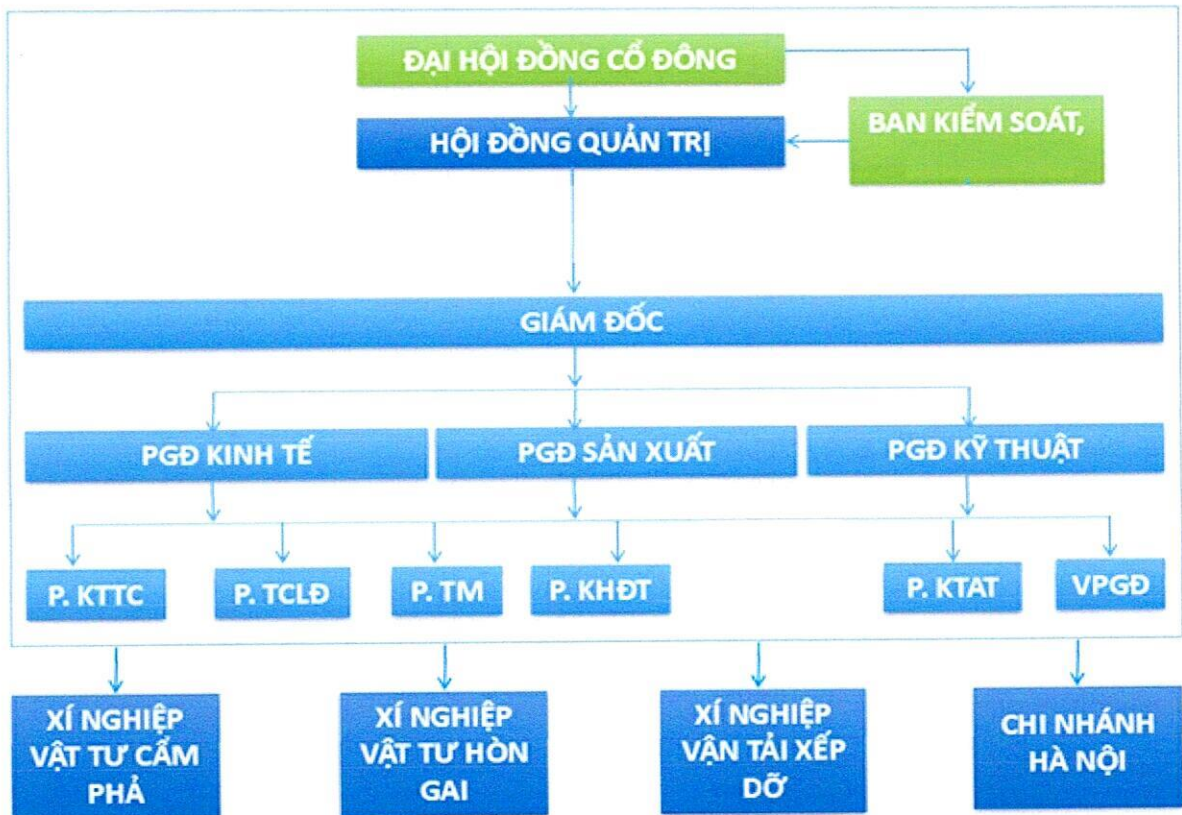
- |                        |             |
|------------------------|-------------|
| + Chủ tịch HĐQT        | : 01 người  |
| + Giám đốc Công ty     | : 01 người  |
| + Phó giám đốc Công ty | : 03 người  |
| + Kế toán trưởng       | : 01 người. |



**- Số phòng ban, chi nhánh:**

- + Văn phòng Công ty : 06 phòng
- + Chi nhánh xí nghiệp trực thuộc : 04 đơn vị

**\* CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ:**



**MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG:**
**✓ Tập đoàn TKV**

- Chủ sở hữu, chiếm 51% vốn điều lệ Công ty;
- Quản lý, điều hành hoạt động của Công ty thông qua các cơ chế, quy chế, hợp đồng phối hợp kinh doanh hàng năm.


**✓ Công ty:**

- Công ty CP Vật tư-TKV là công ty con của Tập đoàn, tổ chức bao gồm văn phòng Công ty, 04 chi nhánh xí nghiệp trực thuộc.
- Văn phòng Công ty: là cơ quan quản lý điều hành các đơn vị trực thuộc;
  - Địa chỉ: Tổ 1 khu 2 Phường Hồng Hà-Hạ Long-Quảng Ninh.


**✓ Đơn vị trực thuộc:**
**✓✓ XN vật tư Cẩm Phả:**  
 (Cẩm Đông - Cẩm Phả - Quảng Ninh).

- Cung ứng hàng hóa, dịch vụ phục vụ nhu cầu chủ yếu cho các đơn vị SX than vùng Cẩm Phả, bao gồm:
  - Xăng, dầu ga doan;
  - Dầu nhờn sản xuất;
  - Dầu nhờn, mỡ máy hãng khác;
  - Vật tư, thiết bị, phụ tùng...
  - Vận chuyển, khác.
- Sản xuất dầu nhờn Cominlub.



✓✓ XN vật tư Hòn Gai:  
(170 Lê Thánh Tông - Hạ Long - Quảng Ninh).

- Cung ứng hàng hóa, dịch vụ phục vụ nhu cầu chủ yếu cho các đơn vị SX than vùng Hòn Gai, Uông Bí, bao gồm:
  - Xăng, dầu ga doan;
  - Dầu nhờn sản xuất;
  - Dầu nhờn, mỡ máy hãng khác;
  - Vật tư, thiết bị, phụ tùng...
  - Vận chuyển, khác.



✓✓ XN vận tải, xếp dỡ:  
(Cẩm Sơn - Cẩm Phả - Quảng Ninh).

- Bốc xếp hàng hóa trên biển (than, quặng, clinker, vật liệu rời...);
- Chuyển tải than xuất khẩu, vận tải than cho các nhà máy điện, đạm, xi măng;
- May bảo hộ lao động;
- Sửa chữa và đóng mới phương tiện thủy.



✓✓ Chi nhánh Hà Nội  
(85 Nguyễn Du, Hà Nội)

- Cung ứng hàng hóa, dịch vụ phục vụ nhu cầu chủ yếu cho các đơn vị SX Tổng công ty Khoáng sản, KD than Miền Bắc bao gồm:
  - Dầu nhờn sản xuất;
  - Dầu nhờn, mỡ máy hãng khác;
  - Vật tư, thiết bị, phụ tùng...



**\*Các công ty con, công ty liên kết:**

- Công ty mẹ: Tập đoàn công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam (TKV).

- Công ty con: Không có.

- Công ty liên kết: Không có.

- Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối với Công ty đại chúng: Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

**5. Định hướng phát triển:****\* Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

- Xây dựng MTS thành một nhà cung ứng vật tư, xăng dầu, dịch vụ hậu cần và vận tải xếp dỡ tin cậy, chủ đạo, hoạt động thân thiện với môi trường của ngành công nghiệp than và khoáng sản tại Việt Nam.

- Đảm bảo trả được cổ tức cho nhà đầu tư; Ổn định và nâng cao đời sống thu nhập người lao động; Nâng cao năng suất lao động và tiết kiệm chi phí.

**\* Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Tăng trưởng hợp lý gắn liền với hiệu quả và chất lượng. Giữ vững ổn định sản xuất theo kế hoạch dài hạn TKV;

- Cung cấp sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao định hướng vào khách hàng; Phấn đấu trở thành nhà bán lẻ nhiên liệu tin cậy có hệ thống cung ứng tiên tiến nhất tại Quảng Ninh.

- Phát triển bền vững để gia tăng giá trị cho các cổ đông; Xây dựng MTS thành nhà đại diện cung cấp những vật tư cơ bản và trọng yếu của TKV.

+ Xây dựng MTS thành nhà sản xuất Dầu động cơ ô tô - máy thủy hàng đầu của ngành công nghiệp khai khoáng tại Việt Nam.

+ Trong lĩnh vực bốc xếp: Công ty phấn đấu trở thành nhà cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng hóa xuất nhập khẩu lớn nhất tại vùng chuyển tải Hòn Nét.

- Ứng dụng đồng bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin vào tất cả các lĩnh vực quản lý sản xuất của MTS.

**\* Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch, năng động và thân thiện để nhân viên phát huy tài năng và sáng tạo; Thực hiện tốt các cam kết với người lao động.

- Xây dựng mối quan hệ bền vững với các đối tác (cổ đông, cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị truyền thông...). Hợp tác hiệu quả với các đối tác để cùng phát triển và đóng góp xây dựng cộng đồng.

- Xây dựng và duy trì mối quan hệ tốt với khách hàng, thường xuyên tổ chức các chương trình hội nghị khách hàng;

- Không ngừng tăng cường trách nhiệm xã hội, tích cực tham gia các chương trình từ thiện, các công tác xã hội. Thực hiện tốt nghĩa vụ với cộng đồng, đóng góp với địa phương trong công tác bảo vệ môi trường. Huy động được sức mạnh của đội ngũ cán bộ công nhân viên vào các phong trào xã hội. Nâng cao uy tín của Công ty với cộng đồng.

## **6. Các rủi ro:**

### **6.1 Rủi ro về kinh tế**

- Cũng như các doanh nghiệp khác hoạt động trong lĩnh vực vận tải, bốc xếp, kinh doanh xăng dầu, vật tư thiết bị... Sự ổn định của nền kinh tế trong nước và thế giới và đặc biệt sự phát triển của ngành than là điều kiện để Công ty cổ phần Vật tư-TKV thực hiện được các mục tiêu phát triển đã đề ra.

### **6.2 Rủi ro về pháp luật:**

- Hệ thống luật pháp của Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện, việc vận dụng các quy định của luật pháp vào tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty hiện nay gặp nhiều khó khăn, chưa kịp thời và thiếu nhất quán.

- Hoạt động của Công ty sẽ chịu ảnh hưởng của các quy định khác nhau như luật doanh nghiệp, luật giao thông đường bộ, luật bảo vệ môi trường... Theo dự kiến, các sắc luật này có sự điều chỉnh cho phù hợp hơn, chặt chẽ hơn trong thời gian tới, do đó cũng ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Tuy nhiên việc thay đổi này lại tạo ra các thay đổi tích cực như nó tạo ra hành lang pháp lý ngày càng chặt chẽ và khoa học phù hợp với thông lệ và hệ thống luật pháp quốc tế, giúp thu hút nguồn vốn nước ngoài, thúc đẩy nền kinh tế trong nước phát triển qua đó tạo điều kiện giúp hoạt động kinh doanh của Công ty phát triển.

### **6.3 Rủi ro đặc thù:**

- Công ty là đơn vị hậu cần, nhiệm vụ chính là cung cấp sản phẩm dịch vụ cho các đơn vị trong ngành nên phụ thuộc chủ yếu vào xu thế hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành than.

- Hoạt động kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng nhiều từ chi phí của các yếu tố đầu vào (giá nguyên nhiên liệu, giá hàng hóa thương mại, ...). Do đó, một sự bất ổn về giá cả nguyên vật liệu đầu vào có thể tác động mạnh đến tình hình lợi nhuận của công ty.

- Sự cạnh tranh gay gắt trên lĩnh vực kinh doanh vật tư và đặc biệt từ một số công ty trong và ngoài nước tham gia cạnh tranh trực tiếp với Công ty thị phần tiêu thụ dầu thủy lực, dầu động cơ trong điều kiện giá dầu biến động bất thường tạo rủi ro cao cho hoạt động SXKD của Công ty.

#### 6.4 Rủi ro khác

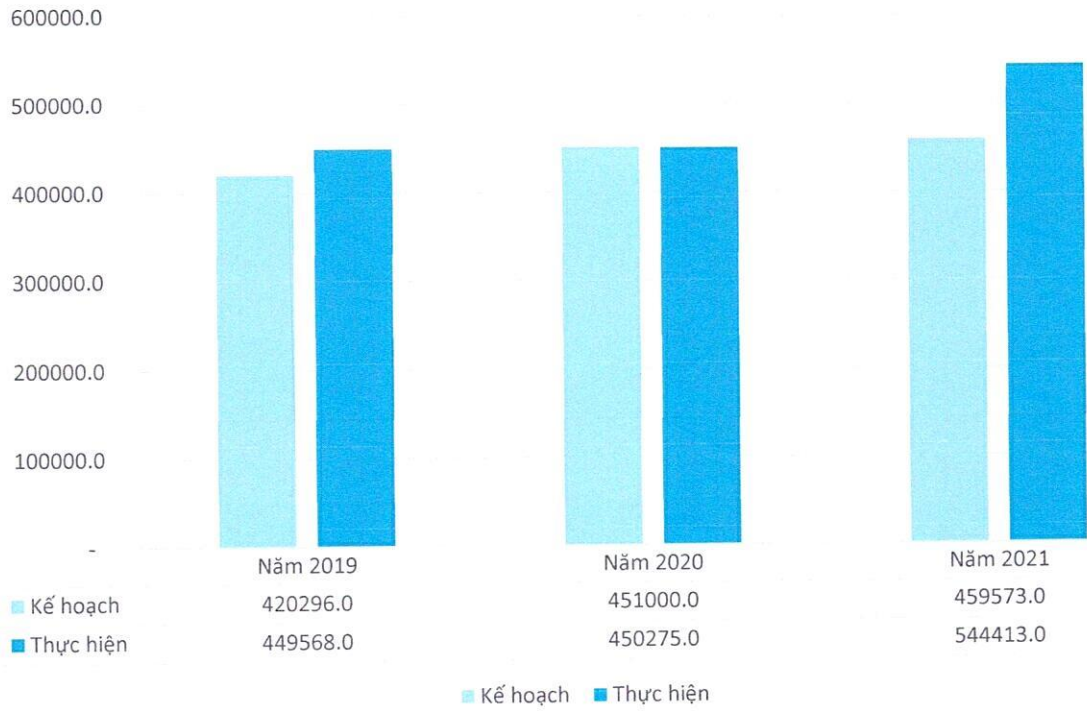
- Ngoài các loại rủi ro trên, hoạt động kinh doanh của Công ty còn chịu ảnh hưởng bởi một số rủi ro bất khả kháng như: Rủi ro thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, rủi ro biến động chính trị xã hội...

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.

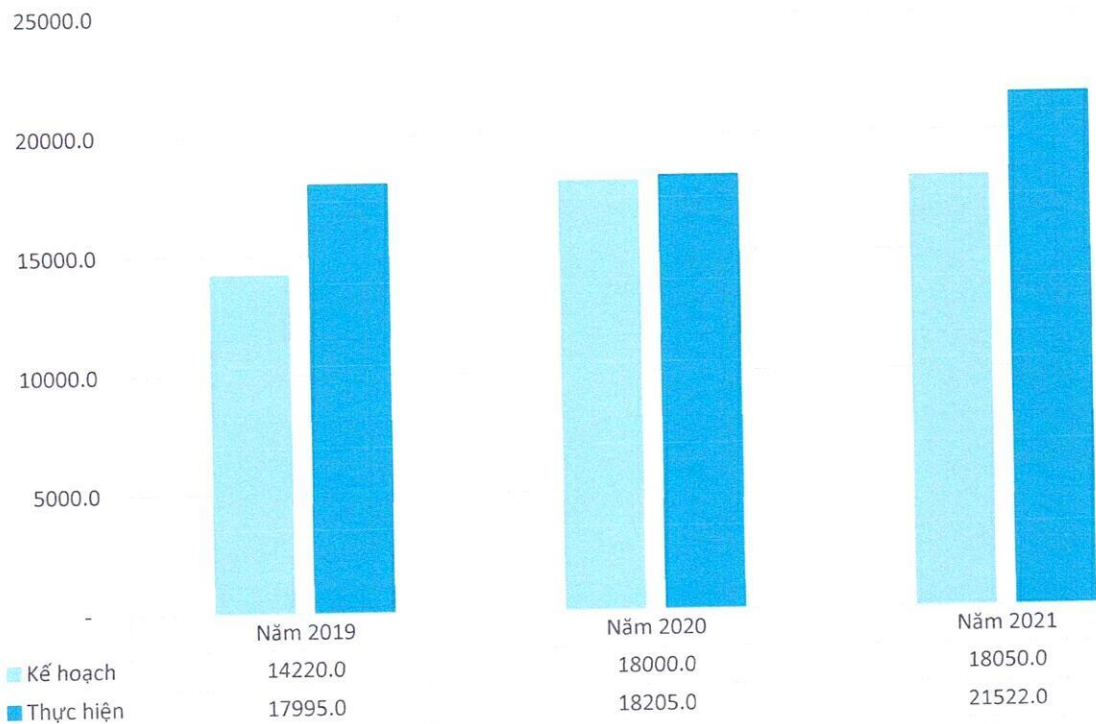
### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

TT	Chỉ tiêu	TH 2020	KH 2021	TH 2021	Tỷ lệ	
					TH 2020	KH2021
1	<b>Sản lượng</b>					
-	Dầu DO	209.547	190.000	216.899	104%	114%
-	Dầu nhớt COMINLUB	3.818	4.500	4.410	115,5%	98%
-	Bốc xếp	4.326.618	5.500.000	2.596.000	60%	47,2%
-	Vận tải thủy	583.097	1.000.000	581.276	99,68%	58,1%
2	Doanh thu thuần	3.222.322	3.485.773	3.946.823	122,5%	113,2%
3	Giá trị sản xuất	450.275	459.573	544.413	120,9%	118,5%
4	Lợi nhuận trước thuế	18.205	18.050	21.522	118,2%	119,2%
5	Lương bình quân	8.873	9.058	9.800	110,4%	108,2%
6	Cổ tức	7%	7%	7%	100%	100%

### GIÁ TRỊ SẢN XUẤT



### LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ



- Năm 2021 Công ty cổ phần Vật tư-TKV đã tổ chức linh hoạt sản xuất, tiêu thụ phù hợp với tình hình diễn biến của dịch bệnh, phủ sóng vaccin toàn bộ CBCNV Công ty bảo vệ tối đa sức khỏe CBCNLD đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh;

Thực hiện thành công mục tiêu kép vừa đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, vừa phòng chống dịch bệnh Covid 19.

Tổ chức nhiều cuộc họp đánh giá tình hình chống dịch và thực hiện kế hoạch SXKD, nhiệm vụ phương hướng giai đoạn tiếp theo, vì mục tiêu chung là tập trung toàn lực để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021.

+ Tháng 1-2021 Công ty đã tổ chức tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 đồng thời triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021:



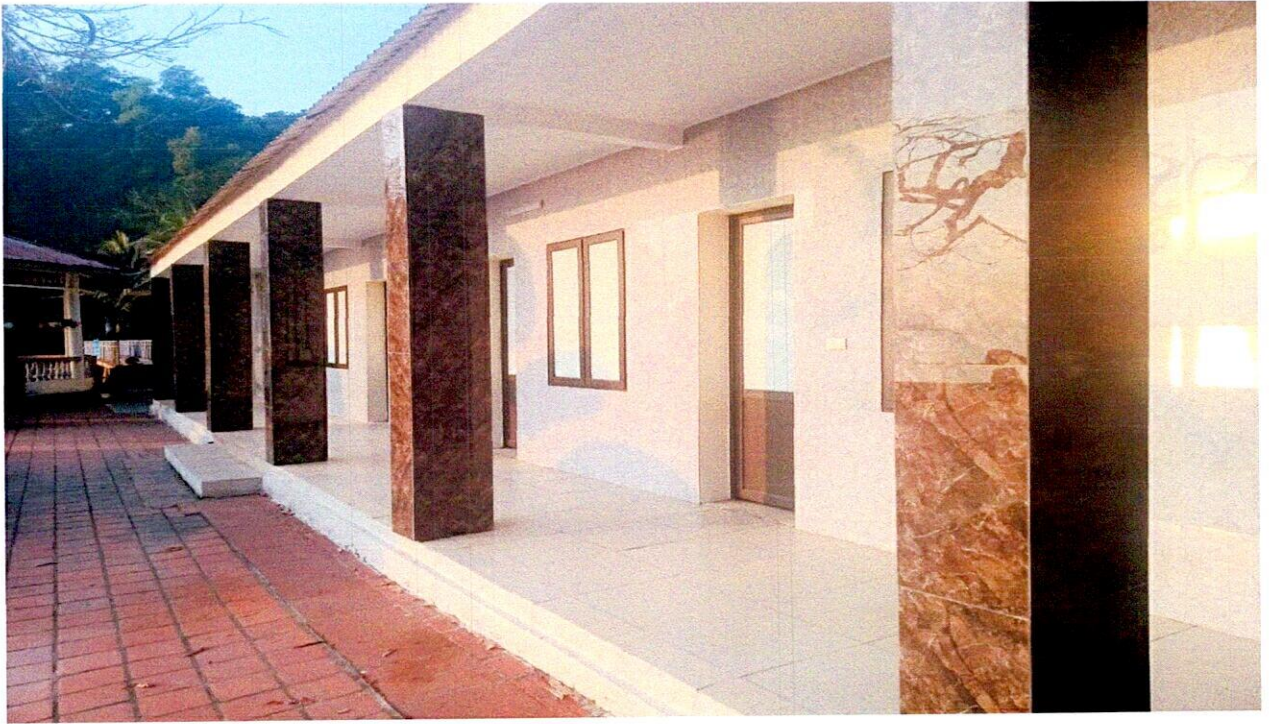


+ Sự động viên, quan tâm và chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo Tập đoàn TKV là một yếu tố quan trọng giúp công ty hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021.



Công tác phòng chống dịch đảm bảo an toàn cho cán bộ công nhân viên được công ty đặt lên hàng đầu, với đặc thù là đơn vị cung ứng vật tư thiết bị, bốc xếp, vận tải thủy, thường xuyên tiếp xúc với khách hàng, nguy cơ lây nhiễm cao việc tuyên truyền vận động cán bộ công nhân viên lao động thực hiện đúng quy định 5K là hết sức cần thiết. Công ty đã thành lập ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Covid -19 để xây dựng kế hoạch, phương án, hướng dẫn các đơn vị trong công tác phòng chống dịch. Tháng 8/2021, khi dịch bệnh diễn biến ngày càng phức tạp, Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Covid -19 Công ty đã ban hành phương án số 2001/MTS- BCĐ về phương án xử trí khi có các trường hợp mắc Covid-19 trong cộng đồng tại Quảng Ninh; Phương án số 2170/ MTS- BCĐ phương án nhu cầu lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm đáp ứng phương án phòng chống dịch Covid-19 trong Công ty cổ phần Vật tư - TKV...trong đó đưa ra những tình huống giả định công ty có ca nhiễm F0 hoặc F1, phương án cụ thể về việc cách ly, điều trị, cung cấp lương thực thực phẩm cần thiết

Thực hiện theo đúng tinh thần của nghị quyết 128/NQ-CP của chính phủ “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” và 3 tại chỗ của TKV “ăn tại chỗ, nghỉ tại chỗ, sản xuất tại chỗ”, Năm 2021 Công ty đã tôn tạo, sửa chữa khu vực Đảo Thẻ vàng làm nơi cách ly cho CBCNV tạo sự chủ động khi có dịch bệnh xảy ra.



Lãnh đạo Công ty và lãnh đạo TKV kiểm tra công tác phòng chống dịch trong tình hình mới nhằm báo cáo tình hình chống dịch và tổ chức sản xuất kinh doanh.



Công tác tiêm phòng vaccin cũng được Công ty đặc biệt quan tâm, Năm 2021, 100% CBCNV của Công ty được tiêm phòng 3 mũi theo chiến dịch của TKV.



Trước tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, để thực hiện mục tiêu vừa phòng chống dịch vừa đảm bảo sản xuất các bếp ăn Công ty đã thực hiện chia khay ăn công nghiệp và ngăn tấm kính thành các cabin nhỏ nhằm chăm lo sức khỏe cho người lao động.



+ Đảm bảo tuyệt đối an toàn cho người và tài sản Công ty, thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống mưa bão.

Công tác an toàn luôn được coi là vấn đề hàng đầu, Công ty thường xuyên tiến hành kiểm tra an toàn tại hiện trường sản xuất đặc biệt là một số khâu có nguy cơ cao xảy ra tai nạn lao động, cháy nổ.



Công tác huấn luyện an toàn cũng được tổ chức thường xuyên giúp cán bộ công nhân viên hiểu rõ hơn về những mối nguy hiểm căn bản theo từng đối tượng, những phương pháp giúp nhận dạng và đánh giá được mức độ rủi ro. Biết được các cách để đề phòng những yếu tố gây nguy hiểm ảnh hưởng, gây chấn thương trong lao động; được trang bị các kiến thức về cách xử lý khi xảy ra các sự cố cũng như các tai nạn lao động để có thể vận dụng được vào những tình huống thực tế.



Năm 2021, Công ty cổ phần Vật tư - TKV phối hợp với phòng cảnh sát PCCC & CNCH Công an Tỉnh Quảng Ninh tổ chức hướng dẫn về một số nghiệp vụ công tác chữa cháy, cách di chuyển và các biện pháp sơ cứu người bị nạn và tổ chức thực tập phương án chữa cháy tại phòng làm việc tầng 3, trụ sở Văn phòng Công ty với tình huống phức tạp, huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia.



Kết quả thu được từ buổi diễn tập có tác dụng tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức trách nhiệm phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ đến toàn thể cán bộ công nhân viên từ đó đề cao tính cảnh giác, chủ động tích cực phòng ngừa không để sự cố cháy nổ xảy ra.



+ Công tác đầu tư máy móc thiết bị nhằm nâng cao năng suất, chất lượng phục vụ khách hàng được Công ty đặc biệt quan tâm

Tháng 1/2021 Công ty đầu xe stecs 18m<sup>3</sup> được trang bị đầy đủ hệ thống nhận điện, cấp phát xăng dầu cho Xí nghiệp Vật tư Cẩm Phả và Xí nghiệp Vật tư Hòn Gai nhằm nâng cao năng suất và chất lượng phục vụ khách hàng.



+ Ngày 24/9/2021, Công ty cổ phần Vật tư – TKV đã tổ chức Lễ bàn giao 08 gầu ngoạm điều khiển từ xa 8m<sup>3</sup> cho Xí nghiệp Vận tải Xếp dỡ quản lý sử dụng:



+ Đổi mới tư duy, cách thức điều hành trong công tác quản lý, nâng cao năng lực thực hiện mục tiêu kép phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả và nâng cao thị phần bốc xếp, vận tải thủy.



+ Chỉnh trang lại cơ sở vật chất tạo điều kiện làm việc tốt nhất cho người lao động đồng thời quảng bá hình ảnh Công ty tới khách hàng cũng được lãnh đạo Công ty thực hiện năm 2021;



Camera đo thân nhiệt và cổng an ninh đã được Công ty lắp đặt tạo sự tin tưởng, yên tâm công tác cho CBCNV Công ty và khách đến làm việc:

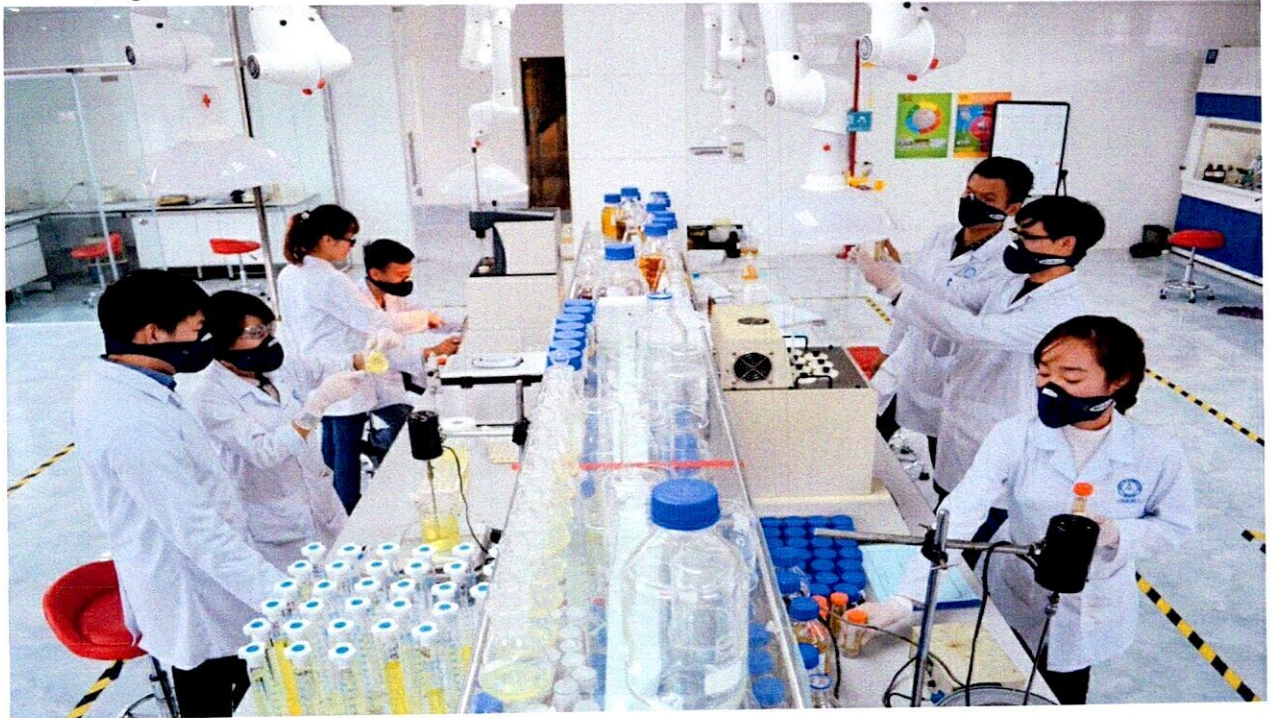


+ Chú trọng công tác nghiên cứu sản phẩm mới, cải tiến sản phẩm chủ lực đặc biệt sản phẩm chất lỏng thủy lực chống cháy Cominlub HFS, an toàn, thân thiện với môi trường.





Với quyết tâm, cố gắng hoàn thành tốt sứ mệnh “nhà hậu cần” mà Tập đoàn giao, đến nay Công ty đã sản xuất được trên 50 chủng loại sản phẩm dầu nhờn khác nhau với sản lượng tiêu thụ lên đến 4.500 tấn/năm và phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn quốc gia.



Năm 2020 Công ty được sở Tài nguyên và Môi trường ghi nhận sự thân thiện với môi trường của dầu Cominlub TLG HFS. Dầu Cominlub TLG HFS là sản phẩm được dùng trong khai thác than hầm lò cao cấp thế hệ mới, hoàn toàn không sử dụng dầu gốc khoáng, do vậy có khả năng phân hủy sinh học rất cao, an toàn cho người sử dụng và thân thiện môi trường được tập thể cán bộ, kỹ sư Công ty cổ phần Vật tư - TKV nghiên cứu và sản xuất.

UBND TỈNH QUẢNG NINH  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
Số: TNMT-BVMT  
Hà Nội, ngày 15/6/2020 của Công ty CP Vật tư - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Quảng Ninh, ngày 12 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Công ty Cổ phần Vật tư - TKV

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được báo cáo kết quả ứng dụng sản phẩm chất lỏng thủy lực thân thiện với môi trường của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV tại văn bản số 1179/MTS-KTAT ngày 15/6/2020, trong đó đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường cho ý kiến đánh giá về tính thân thiện môi trường của sản phẩm chất lỏng thủy lực chống cháy (kèm theo hồ sơ và phiếu kết quả kiểm nghiệm).

Sau khi nghiên cứu, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

Sở Tài nguyên và Môi trường ghi nhận sự chủ động, tinh sáng tạo của Công ty Cổ phần Vật tư - TKV trong hoạt động sản xuất kinh doanh đã nghiên cứu, thử nghiệm và phát triển sản phẩm chất lỏng thủy lực chống cháy COMINLUB HFS để thay thế sản phẩm dầu nhớt thủy lực truyền thống là sản phẩm sử dụng chủ lực sử dụng trong các mỏ khai thác hầm lò, hoàn chỉnh, ứng hộ việc Công ty tiếp tục ứng dụng nhân rộng sản phẩm chất lỏng thủy lực chống cháy COMINLUB HFS sử dụng trong phạm vi Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

Việc quản lý loại chất thải lỏng và xác nhận về sự thân thiện với môi trường của sản phẩm nêu trên, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 6439/TNMT-BVMT ngày 15/10/2019 về việc hướng dẫn quản lý chất thải lỏng thủy lực chống cháy (phiếu đính kèm theo).

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo để Công ty biết, thực hiện.

Nơi nhận:  
- Như trên;  
- Giám đốc Sở (Đào Đức);  
- Lưu VP, BVMT.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
Phạm Văn Cường

CLTCC COM HFS (MTS)

UBND TỈNH QUẢNG NINH  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN**

**ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
**KHÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**  
Số đăng ký: 01/2017/KQNC

Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu, sản xuất dầu thủy lực chống cháy dạng HFS phù hợp sử dụng cho hệ thống cắt, gian chống thủy lực trong khai thác than hầm lò

Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Công ty cổ phần Vật tư - TKV

Sản phẩm đăng ký: Dầu thủy lực chống cháy Cominlub TLG HFS

Văn bản xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách nhà nước số 18/GXN-SKH&CN ngày 10/01/2017 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ninh đã đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Quảng Ninh, ngày 12 tháng 01 năm 2017

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
Đào Quang Minh

Địa chỉ lưu tại: Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN (thuộc Sở Khoa học và Công nghệ)  
Địa chỉ: Km5, phường Hồng Hà, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh  
Số hồ sơ lưu: 184/GCN-SKH&CN

+Thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống cho người lao động: năm 2021 MTS đã tổ chức nhiều cuộc thăm hỏi đồng viên người lao động.



Không chỉ quan tâm tới thu nhập của người lao động mà Công ty còn quan tâm đời sống tinh thần của CBCNV:



Năm 2021 là năm đầu tiên công ty tổ chức cho toàn thể CBCNV tham quan du lịch tại vịnh Hạ Long tạo động lực giúp CBCNV thêm gắn bó với Công ty.



Nhằm tri ân các thể hệ lãnh đạo giúp Công ty phát triển và hoàn thành các chỉ tiêu mà TKV giao, hàng năm Công ty tổ chức gặp mặt các cán bộ chủ chốt và cán bộ lãnh đạo của Công ty qua các thời kỳ.



Thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn CN Than- Khoáng sản Việt Nam Công ty tập trung vào các nội dung chính: Đẩy mạnh áp dụng kỹ thuật số vào kinh doanh là lĩnh vực mà Công ty đã làm rất tốt như hệ thống cấp phát nhiên liệu tự động; Tham gia mạnh mẽ và đầy đủ hơn vào chiến lược kinh doanh theo chuỗi của Tập đoàn đó là chiến lược kinh doanh mở, từ khâu mở mỏ, sàng tuyển, chế biến, hậu cần, logistic. Đặc biệt Công ty tập trung mạnh vào hậu cần và logistic là thế mạnh của Công ty.

+ Tôn vinh, gìn giữ truyền thống công nhân Vùng Mỏ và Văn hóa ngành Vật tư. Giữ gìn di tích văn hóa.

Đoàn đại biểu lãnh đạo Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và Lãnh đạo Công ty đã đến đặt hoa và dâng hương tại đài tưởng niệm 12.11 thuộc Xí nghiệp Vật tư Cẩm Phả - Công ty cổ phần Vật tư -TKV nhân kỷ niệm 85 năm ngày truyền thống công nhân vùng Mỏ - truyền thống ngành Than (12.11.1936 -12.11.2021).



## 2. Tổ chức và nhân sự:

### \* **Danh sách Ban điều hành:**

Họ và tên	Chức vụ	Sinh ngày	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
Tạ Quang Tuấn	Giám đốc	24/03/1973	163.200	1,088
Nguyễn Thế Hùng	Phó giám đốc	07/03/1969	17.000	0,11
Ninh Thị Mỹ Nga	Phó giám đốc	31/01/1976	0	0
Hoàng Xuân Tùng	Kế toán trưởng	21/11/1979	1.100	0,007

\* **Những thay đổi trong Ban điều hành:** Trong năm 2021, MTS không có sự thay đổi trong Ban điều hành.

### \* **Chính sách và những thay đổi chính sách đối với người lao động:**

- Tổng số lao động Công ty bình quân năm 2021 là 785 người, có đến thời điểm 31/12/2021 là 752 người, giảm 17 người so với thời điểm 31/12/2020 (769 người), năng suất lao động bình quân theo doanh thu phí (GTSX) đạt 155 trđ/người/năm (tính theo doanh thu trừ chi phí chưa có lương).

- Chính sách tìm kiếm, tuyển dụng và sử dụng tài năng: Công ty luôn trân trọng, tìm kiếm, tuyển dụng sử dụng tài năng, đặc biệt là tài năng trẻ, tạo điều kiện để họ phát huy hết khả năng của mình.

- Chính sách cơ cấu nhân lực kế cận: Mỗi vị trí chủ chốt, vị trí quan trọng, Công ty đều có Quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng lớp cán bộ kế cận của các giai đoạn tiếp theo.

- Trách nhiệm đối với người lao động:

+ Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của Doanh nghiệp đối với người lao động, Công ty luôn tuân thủ đóng BHXH, BHYT, BH thất nghiệp... theo quy định của Nhà nước và Hợp đồng lao động.

+ Công ty luôn chú trọng, quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi cho Người lao động như: Đảm bảo môi trường làm việc lành mạnh, an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp, huấn luyện an toàn và trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, đảm bảo quyền lợi của Người lao động, tạo ra năng suất lao động ngày càng cao;



+ Thăm hỏi gia đình công nhân khó khăn và tuyên dương các tổ đội xuất sắc tiêu biểu...



+ Quan tâm hỗ trợ, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần Người lao động, hàng năm chuyên môn Công ty phối hợp với Công đoàn, đoàn thanh niên... trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi tổ chức các chuyến tham quan, nghỉ mát cho CBCNV, khen thưởng phong trào bố mẹ lao động giỏi con học giỏi, tổ chức các giải giao lưu thể thao...



+ Nhân kỷ niệm 85 năm ngày Truyền thống công nhân vùng mỏ - truyền thống ngành Than (12/11/1936 -12/11/2021), trong tháng 11 năm 2021, Công ty đã tổ chức giao hữu bóng đá toàn công ty. Đây là dịp để CBCNV các đơn vị được gặp gỡ, giao lưu, học hỏi, tăng cường tinh đoàn kết gắn bó trong Công ty. Góp phần không nhỏ vào sự phát triển phong trào thể dục thể thao, rèn luyện nâng cao sức khỏe, đồng thời thúc đẩy phong trào thi đua lao động sản xuất, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao để xây dựng Công ty Cổ phần Vật tư - TKV phát triển vững mạnh.





### 3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án.

Theo Thông báo số 4806/TKV-ĐT ngày 08/10/2021 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và Nghị quyết số 39/21/NQ\_HĐQT\_MTS ngày 14/10/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư - TKV “V/v thông qua Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2021 – Điều chỉnh”, Công ty CP Vật tư-TKV được thông qua kế hoạch đầu tư XDCB năm 2021 với tổng giá trị: 23.365 triệu đồng.

Công tác đầu tư được Công ty thực hiện theo Quy chế quản lý đầu tư xây dựng của Tập đoàn và Quy chế quản lý đầu tư xây dựng của nội bộ công ty ban hành kèm theo quyết định số: 2889/QĐ-MTS ngày 18/12/2020.

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện (chưa thuế)	Tỷ lệ %
	<b>Tổng số:</b>	<b>23.365</b>	<b>19.885</b>	<b>85,1%</b>
	Trong đó:			
	- Trả nợ KL năm trước			
	- Kế hoạch năm	<b>23.365</b>	<b>19.885</b>	<b>85,1%</b>
1	Xây dựng			
2	Thiết bị	21.338	19.369	90,8%
3	Chi phí khác	2.027	516	25,6%

Về cơ bản năm 2021 thực hiện các dự án đầu tư và xây dựng không có vướng mắc tuy nhiên có một số dự án tiến độ còn chậm do ảnh hưởng của dịch covid 19.

### 4. Tình hình tài chính:

#### a. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	902.215	907.471	100,6%
Doanh thu thuần	3.221.056	3.946.823	122,5%
Lợi nhuận hoạt động tài chính	-14.211	-11.108	78,2%

Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	18.113	19.846	109,6%
Lợi nhuận khác	92	1.676	
Lợi nhuận trước thuế	18.205	21.522	118,2%
Lợi nhuận sau thuế	16.238	17.100	105,3%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	700	1.140	162,8%

**b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
1. Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán.			
+ Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (TSLĐ/Nợ NH):	lần	1,08	1,11
+ Khả năng thanh toán nhanh (TSLĐ-HTK)/Nợ ngắn hạn	lần	0,93	0,89
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
+ Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	lần	0,81	0,81
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	4,85	4,15
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động.			
+ Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/HTK bình quân)	vòng	23,33	24,1
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	3,57	4,35
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,5	0,43
+ Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	10,8	11,4
+ Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	%	1,8	1,9
+ Hệ số LN từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	%	0,56	0,5

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**
**a. Cổ phần:**

- Vốn điều lệ Công ty được chia thành 15.000.000 cổ phần với mệnh giá 10.000 đ/cổ phần.

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : 15.000.000 cổ phần.

+ Cổ phần chuyển nhượng tự do : 14.592.430 cổ phần.

+ Cổ phần hạn chế chuyển nhượng : 407.570 cổ phần.

**b. Cơ cấu cổ đông:**

TT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước	15.000.000	100%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>15.000.000</b>	<b>100%</b>
1	Cổ đông pháp nhân	10.305.000	68.7%
2	Cổ đông cá nhân	4.695.000	31.3%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>15.000.000</b>	<b>100%</b>
1	Cổ đông Nhà nước	7.650.000	51%
2	Cổ đông khác	7.350.000	49%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>15.000.000</b>	<b>100%</b>

**c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

**d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.**

**e. Các chứng khoán khác: Không.**

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.

### 6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Tổng giá trị nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất dầu nhờn Cominlub: 186.201 trđ, chiếm 83,4% tổng giá trị nguyên vật liệu xuất kho của Công ty.

### 6.2 Tiêu thụ năng lượng:

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Điện năng : 911.570 KWh.

- Diesel : 1.274.000 lít.

- Xăng : 11.928 lít.

b. Năng lượng tiết kiệm thông qua sáng kiến: Không.

c. Các báo cáo tiết kiệm năng lượng: Không.

### 6.3 Tiêu thụ nước:

a. Nguồn nước cung cấp và lượng nước tiêu thụ:

- Nguồn nước cung cấp: Công ty CP nước sạch Quảng Ninh.

- Lượng nước tiêu thụ: 16.390 m<sup>3</sup>.

b. Tỷ lệ % và tổng lượng nước tái chế: Không.

### 6.4 Tuân thủ pháp luật về Bảo vệ môi trường:

a. Số lần xử phạt vì không tuân thủ luật pháp và quy định về môi trường: Không.

b. Tổng số tiền phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và quy định về môi trường: Không.

### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC.

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đối với Công ty cổ phần Vật tư-TKV, so với các năm trước, năm 2021 hoạt động SXKD Công ty gặp một số khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh covid 19:

+ Giá thành sản xuất dầu nhờn của công ty tăng cao: nguồn cung về nguyên liệu sản xuất dầu nhờn khan hiếm do tắc nghẽn chuỗi cung ứng toàn cầu, giá vận tải biển tăng.

+ Chi phí phòng chống dịch tăng, thời gian giao nhận hàng kéo dài do Công ty có địa bàn hoạt động rộng khắp trên các khai trường mỏ, ngoài vùng neo Hòn Nét tiếp xúc với các tàu vận chuyển than từ vùng dịch về, các đoàn phương tiện thủy đến các tỉnh Hải Dương, Bắc Giang...

+ Là đơn vị dịch vụ hậu cần của ngành than nên khi các đơn vị cắt giảm sản xuất do giãn cách thì kết quả kinh doanh của Công ty cũng bị giảm theo.

Trong tình hình khó khăn như đã nêu, Công ty cổ phần Vật tư-TKV có thuận lợi là được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Tập đoàn thông qua các giải pháp, cơ chế điều hành sát với thực tế, sự nỗ lực của cán bộ công nhân viên Công ty, sự hợp tác giúp đỡ của các đơn vị bạn.

=> Thực hiện năm 2021, Công ty hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về hiện vật không đồng đều, có một số chỉ tiêu đạt và vượt > 100% kế hoạch. Tuy nhiên vẫn còn một số chỉ tiêu thực hiện dưới kế hoạch được giao, cụ thể:

+ Giá trị sản xuất đạt 544 tỷ, bằng 118% kế hoạch được giao và bằng 120,1% so với năm 2020; Lợi nhuận: 21.522 trđ, đạt 119,2% kế hoạch được giao; Thu nhập bình quân người lao động: 9.800 trđ/người/tháng, đạt 108,2% kế hoạch 2021 và 110,4% thực hiện năm 2020.

+ Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2021: 7%.

+ Sản lượng tiêu thụ dầu DO đạt 216.899/190.000 ngL bằng 114% KH; Sản lượng Vận tải thủy năm 2021 đạt: 581.276/1.000.000 tấn bằng 58,1% KH; SX dầu nhờn đạt: 4.410/4.500 nghìn lít bằng 98% KH; sản lượng bốc xếp đạt 2.596.000/5.500.000 tấn bằng 47,2% KH;

+Giá trị thực hiện đầu tư XD CB đạt:  $19.885 \text{ trđ} / 23.365 \text{ trđ} = 85,1\%$  kế hoạch 2021. Năm 2021 Công ty thực hiện đủ các hạng mục theo quyết định phê duyệt đầu tư của TKV, giá trị thực hiện đầu tư XD CB 2021 giảm do Công ty thực hiện chỉ định thầu đối với các gói dịch vụ tư vấn, chào hàng cạnh tranh/đấu thầu qua mạng đối với các gói thầu mua sắm thiết bị.

## 2. Tình hình tài chính:

### a. Tình hình tài sản:

Tài sản (đồng)	31/12/2021	31/12/2020
TÀI SẢN NGẮN HẠN	786.032.951.264	764.691.726.226
TÀI SẢN DÀI HẠN	121.438.420.755	137.523.474.424
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>907.471.372.019</b>	<b>902.215.200.650</b>

Trong năm việc sử dụng tài sản của Công ty đem lại hiệu quả trong SXKD. Dự vay ngắn hạn, vay dài hạn, khả năng thanh toán, tỷ suất sinh lời đều ở mức an toàn hợp lý trong từng thời kỳ; Không có nợ khó đòi, dự trữ vật tư ở mức hợp lý.

### b. Tình hình nguồn vốn:

NGUỒN VỐN	31/12/2021	31/12/2020
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>731.410.495.013</b>	<b>727.015.965.624</b>
Nợ ngắn hạn	705.891.039.708	705.820.370.630
Nợ dài hạn	25.519.455.305	21.195.594.994
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>176.060.877.006</b>	<b>175.199.235.026</b>
Vốn chủ sở hữu	150.000.000.000	150.000.000.000
Nguồn kinh phí và quỹ khác	8.960.446.091	8.960.446.091
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	17.100.430.915	16.238.788.935
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>907.471.372.019</b>	<b>902.215.200.650</b>

Công ty và các chi nhánh đã mở sổ sách theo dõi tình hình biến động của vốn chủ sở hữu theo quy định của Nhà nước, Tập đoàn TKV.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Công ty đã sắp xếp tinh giảm bộ máy, đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ hiện có, đồng thời có kế hoạch thu hút nhân tài để phát triển doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào sản xuất khâu cấp phát xăng dầu, thực hiện nghiên cứu và phát triển hệ thống cấp phát nhiên liệu tự động với ứng dụng thiết bị và công nghệ tiên tiến của ISRAEL, đánh dấu bước tiến vượt bậc trong tiến trình “Tin học hóa-Tự động hóa” của Công ty, đã triển khai ứng dụng rộng rãi tại các đơn vị trong Tập đoàn công nghiệp than-khoáng sản Việt Nam. Hệ thống đã giải quyết một cách cơ bản các yêu cầu về quản lý nhiên liệu đối với các phương tiện vận tải mỏ, đảm bảo an toàn và an ninh trật tự cho lĩnh vực quản lý trọng điểm và góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất của ngành Than. Công ty đầu tư các trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm nói riêng và công tác sản xuất dầu nhờn nói chung như: máy quang phổ phát xạ, máy phân tích hàm lượng kim loại, tiến tới hiện đại hoá tự động hoá toàn diện khâu sản xuất dầu sử dụng công nghệ 4.0 và môi trường làm việc xanh - sạch - đẹp chuyên nghiệp nhất cho nhà máy.



- Tăng cường năng lực về đổi mới công nghệ, tin học hóa - tự động nhằm đưa ra những công nghệ tiên tiến hơn, hiệu quả hơn, góp phần phát triển sản xuất kinh doanh Công ty.



- Các biện pháp quản lý: Trong năm Công ty đã chỉ đạo điều hành SXKD chủ yếu thông qua các công cụ quản lý như: Kế hoạch, Kế toán tài chính, tổ chức sản xuất, tăng cường kiểm tra, kiểm soát, đồng thời tiến hành rà soát, bổ sung, xây dựng lại các Quy chế phân công, phân cấp quản lý, phân định rõ trách nhiệm nghĩa vụ giữa Công ty và đơn vị.

+ Định mức lại tiêu hao nhiên liệu các phương tiện thiết bị ở tất cả các khâu: Bốc xếp, vận tải thủy, vận chuyển ô tô. Đó là cơ sở pháp lý để chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua cơ chế khoán doanh thu, chi phí, tạo động lực mạnh mẽ mở rộng thị trường tăng doanh thu, quản trị chi phí, quản trị rủi ro trong kinh doanh, đảm bảo đời sống thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

+ Trong năm 2021, Công ty ban hành nhiều chỉ thị tăng cường công tác khoán quản trị chi phí nội bộ yêu cầu tiết giảm giá thành, nâng cao năng lực cạnh tranh trong cung cấp sản phẩm, dịch vụ.



#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức sản xuất, chủ động thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn trong sản xuất, an toàn trong hoạt động kinh doanh, thông qua việc triển khai rộng rãi công tác phòng chống rủi ro theo ISO 31000 trong toàn Công ty.

- Đổi mới quy trình, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Thu hút nguồn nhân lực có chất lượng, xây dựng đội ngũ cán bộ năng động, trình độ chuyên môn ngày càng được nâng cao để đáp ứng quá trình phát triển trước mắt và lâu dài của Công ty.

- Thực hiện tin học hóa công tác quản lý kỹ thuật và quản lý nguồn lực trong toàn Công ty, thực hiện nghiên cứu tiêu chuẩn và đồng bộ hóa về đặc tính kỹ thuật các kho cấp phát nhiên liệu theo hình thức module hóa, đảm bảo giảm chi phí và tối ưu trong vận hành, trong điều kiện môi trường khai thác mỏ hiện nay; đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học phát triển sản phẩm mới đảm bảo tính cạnh tranh và chủ động trên thị trường dầu động cơ và khai thác mỏ của ngành than.

- Nâng cao năng suất lao động, hiệu quả quản trị doanh nghiệp và quản lý tốt chi phí; cân đối điều hành, phát huy tối đa giá trị lao động tại mỗi vị trí công tác tạo bước chuyển cho sự phát triển và ổn định của Công ty trong những năm tiếp theo.

- Tập trung nguồn lực hoàn thiện các điều kiện về pháp lý và cơ sở hạ tầng cho sự hoạt động phát triển bền vững của Công ty.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhận thức đến CBCNV. Triển khai tốt nội dung các quy chế, quy định, văn bản quy phạm pháp luật liên quan trực tiếp đến hoạt động SXKD.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp với phương châm “Tâm sáng với việc-Tận tụy với nghề”, góp phần xây dựng MTS phát triển bền vững.

## IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

### 1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty.

- Năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn so với năm trước do ảnh hưởng của dịch bệnh covid 19; Việc cạnh tranh theo thị trường dầu Cominlub, kinh doanh vật tư diễn ra gay gắt hơn năm trước dẫn đến sản lượng giảm. Cơ chế điều hành của Tập đoàn năm 2021 thay đổi quyết liệt việc cung cấp hàng hóa, dịch vụ cả đầu vào và đầu ra nên thị phần của Công ty với các đơn vị trong ngành từ kế hoạch phối hợp kinh doanh chuyển sang cơ chế thị trường bị thu hẹp; Do đó đã đặt ra nhiệm vụ nặng nề cho công tác điều hành SXKD của lãnh đạo Công ty.

- Tuy vậy Công ty vẫn ổn định duy trì đầy đủ các ngành nghề sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

+ Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều tuân thủ đúng các quy định quản lý nội bộ và quy định của pháp luật.

+ Đồng thời Công ty đã từng bước cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động; thu nhập của người lao động được đảm bảo và vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.



## 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty.

Căn cứ kết quả đạt được năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty đánh giá cao những thành quả đạt được của Ban giám đốc và tập thể cán bộ công nhân viên đã vượt qua khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

- Về các mặt công tác quản lý: Ban giám đốc điều hành đã tổ chức và chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD đúng với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ đúng pháp luật Nhà nước và các quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021, các quy định của Công ty và Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

+ Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện phương án SXKD tháng, quý, năm 2021 được ĐHĐCĐ thông qua, có những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất và quản lý; ban hành các quyết định về quản lý, tổ chức sản xuất, kinh doanh và nhân sự để phù hợp với tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD trong năm.

+ Giám đốc Công ty đã chủ động đề xuất với HĐQT những giải pháp về tổ chức sản xuất để nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty;

+ Giám đốc điều hành đã triển khai, chỉ đạo giao kế hoạch cho các đơn vị trực thuộc, rà soát thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021, thực hiện các mục tiêu quan trọng như: chỉ đạo tiếp tục tăng cường đổi mới công tác quản lý, quản trị Công ty với mục tiêu phải có hiệu quả, phải bảo toàn vốn, phải đảm bảo an ninh, an toàn, đã triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, đặc biệt là quản lý xăng dầu, mở rộng thị trường dầu cominlub. Tổ chức thực hiện các chỉ đạo của TKV về tái cơ cấu, sắp xếp, tổ chức lại bộ máy quản lý, sản xuất từ Công ty đến các xí nghiệp, đã ban hành nhiều quyết định về quản lý, tổ chức sản xuất, nhân sự chung toàn Công ty phù hợp với tình hình hiện nay và thời gian tiếp theo.

- Về tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh: Về cơ bản năm 2021 Công ty hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu, chi phí theo kế hoạch. Bên cạnh đó Hội đồng quản trị cũng nhìn nhận vì các nguyên nhân khách quan mà Công ty chưa hoàn thành chỉ tiêu: Vận tải thủy năm 2021 đạt: 581.276/1.000.000 tấn bằng 58,1% KH; SX dầu nhờn đạt: 4.410/4.500 nghìn lít bằng 98% KH; sản lượng bốc xếp đạt 2.596.000/5.500.000 tấn bằng 47,2% KH;



### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

3.1 Hội đồng quản trị tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng quản lý, quản trị đối với mọi mặt hoạt động của Công ty; chỉ đạo bộ máy quản lý điều hành thực hiện sản xuất kinh doanh, hoạt động tài chính đảm bảo an toàn, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:

- Doanh thu	: 3.753.358 trđ;
- Giá trị sản xuất	: 505.078 trđ, trong đó:
+ Kinh doanh vật tư	: 120.277 trđ (Sản lượng dầu ga doan: 202 triệu lít);
+ KD bốc xếp	: 30.000 trđ (sản lượng: 5 triệu tấn);
+ KD vận tải thủy	: 41.175 trđ (sản lượng: 720.000 tấn);
+ KD dầu nhờn	: 265.926 trđ (sản lượng: 5 triệu lít);
+ Vận tải và dịch vụ khác	: 47.700 trđ

- Lợi nhuận : 20.300 trđ;
- Tiền lương bình quân : 9.978 trđ/người/tháng.

### 3.2 Các mặt công tác khác:

- Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng quản lý, quản trị đối với mọi mặt hoạt động của Công ty; Tăng cường giám sát, chỉ đạo bộ máy quản lý, điều hành thực hiện sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Chỉ đạo bộ máy quản lý điều hành thực hiện sản xuất kinh doanh, hoạt động tài chính đảm bảo an toàn, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã nêu.

- Đẩy mạnh công tác tiêu thụ dầu nhờn COMINLUB, chủ động nghiên cứu sản xuất các chủng loại sản phẩm dầu nhờn phù hợp yêu cầu sử dụng của các đơn vị sản xuất với giá cả cạnh tranh, tăng doanh thu, quản trị tốt hàng tồn kho, kinh doanh đạt hiệu quả tốt.



- Nghiên cứu phát triển và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật - công nghệ thông tin vào quản lý và sản xuất; Áp dụng đồng bộ hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:-2015 vào tất cả các mặt hoạt động và quản lý của Công ty; Triển khai tốt thực hành 5S, phát huy giá trị truyền thống để xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong Công ty.

- Giám sát, đôn đốc triển khai thực hiện các dự án đầu tư quan trọng nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ của Công ty: Dự án đầu tư kho trung chuyển, bến nhập dầu tại phường Cửa Ông, Cẩm Phả. Dự án đầu tư di chuyển kho dầu Đèo Nai 6, Dự án nhà điều hành xí nghiệp Vật tư Cẩm Phả, Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2022....

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.

### 1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Trần Thế Thành	Chủ tịch HĐQT (đại diện vốn TKV)	1962	51%
2	Tạ Quang Tuấn	TV HĐQT-Giám đốc điều hành (bổ nhiệm ngày 01/11/2020)	1973	1,088%
3	Nguyễn Thế Hùng	TV HĐQT-Phó giám đốc	1969	0,11%
4	Lê Dũng	TV HĐQT-Chủ tịch Công đoàn	1968	0,03%
5	Phạm Văn Hiền	TV HĐQT-Giám đốc XN vật tư Cẩm Phả	1970	0,03%

Năm 2021 Hội đồng quản trị Công ty không có sự thay đổi:

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban. Các Phòng trong Cơ quan văn phòng Công ty được giao nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2021 Hội đồng quản trị họp 30 phiên, ban hành 49 nghị quyết, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 diễn ra ngày 28/4/2021. HĐQT Công ty thường xuyên chỉ đạo thực hiện đúng định hướng, chỉ đạo của Tập đoàn và theo các nội dung:

+ Ban hành, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các Quy chế quản lý của Công ty, là cơ sở cho việc quản lý, điều hành Công ty và kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban giám đốc;

+ Chỉ đạo triển khai, xây dựng kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư, Kế hoạch tài chính của Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế;

+ Kiện toàn nhân sự bộ máy điều hành, thông qua để Giám đốc Công ty bổ nhiệm cán bộ quản lý các phòng ban, đơn vị, hoàn thiện tổ chức bộ máy trong Công ty theo thẩm quyền.

Căn cứ Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ, HĐQT Công ty thường xuyên kiểm điểm, đánh giá các hoạt động theo chức trách, nhiệm vụ được phân công. Trong năm, các thành viên HĐQT theo lĩnh vực được phân công đã hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, phát huy khả năng; năng lực của mình, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty. Các chủ trương, quyết định của HĐQT ban hành đều có sự thống nhất cao, tuân thủ theo đúng nguyên tắc, quy định làm việc theo chế độ tập thể, các thành viên tham gia các cuộc họp đầy đủ. HĐQT đã chỉ đạo thực hiện, hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông quyết định.

## 2. BAN KIỂM SOÁT.

### a. Cơ cấu Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Đỗ Văn Tú	Trưởng ban	0	0
2	Hoàng Kiên	Thành viên	3.200	0,02%
3	Tô Thị Lan	Thành viên	10.000	0,066%

### b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Năm 2021 Ban kiểm soát tổ chức 02 buổi họp, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu về sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn, phát triển vốn và những rủi ro trọng yếu.

- Tham gia góp ý kiến về định hướng điều hành kinh doanh, quản lý tài chính và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ.

- Thường xuyên trao đổi, phối hợp với HĐQT, Ban giám đốc để theo dõi, tổ chức kiểm soát hoạt động của Công ty.

- Các thành viên của Ban thực hiện nhiệm vụ trung thực, cẩn trọng và không cản trở hoạt động của HĐQT và Ban điều hành.

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

(ĐVT: Triệu đồng).

T T	Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Tiền lương	Tiền thưởng	Tổng cộng
<b>I HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>						
1	Trần Thế Thành	Chủ tịch HĐQT (Không điều hành)	61,7		8,1	<b>69,8</b>
2	Tạ Quang Tuấn	Thành viên (Giám đốc Công ty)	52,6	314,4	32,7	<b>399,7</b>
3	Nguyễn Thế Hùng	Thành viên (Phó Giám đốc Công ty)	52,6	328,7	53,5	<b>434,8</b>
4	Lê Dũng	Thành viên (Không điều hành)	52,6	278,1	79,1	<b>409,8</b>
5	Phạm Văn Hiền	Thành viên (Không điều hành)	43,8	198	55,5	<b>297,3</b>
<b>II BAN KIỂM SOÁT</b>						
1	Đỗ Văn Tú	Trưởng ban	0	344,3	46,8	<b>391,1</b>
2	Hoàng Kiên	Thành viên	52,6	115,4	53,7	<b>221,7</b>
3	Tô Thị Lan	Thành viên	52,6	148	64	<b>264,6</b>
<b>III BAN ĐIỀU HÀNH</b>						
1	Ninh Thị Mỹ Nga	Phó giám đốc		321,5	36,6	<b>358,1</b>
2	Hoàng Xuân Tùng	Kế toán trưởng		299,3	45,7	<b>345</b>
<b>Tổng cộng</b>						



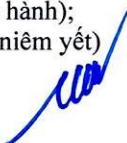
## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.

1. **Ý kiến kiểm toán:** Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO, đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
  
2. **Báo cáo tài chính được kiểm toán:** Bao gồm:
  - + Bảng cân đối kế toán;
  - + Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
  - + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
  - + Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Công ty cổ phần Vật tư-TKV đã công bố Báo cáo tài chính năm 2021 sau kiểm toán với Ủy ban chứng khoán nhà nước, sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng tải tại website Công ty: <http://vmts.vn> mục “Thông tin cổ đông/ Báo cáo tài chính”.

**Nơi nhận:**

- UBCK Nhà nước (Vụ QL phát hành);
- Sở GDCK Hà Nội (Phòng QL niêm yết)
- Thành viên HĐQT, BKS;




**Tạ Quang Tuấn**